

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Nguyễn.

**- Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Trần Thị Đào.

2. Ông Nguyễn Văn Ninh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trúc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Ngọc Kiều Tranh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Minh T**; sinh năm 1994, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: **ấp L, xã L, tỉnh Tây Ninh**; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Trịnh Văn D** và bà **Dương Thị D1**; vợ: **Nguyễn Thúy V** (đã ly hôn), con: có 02 người; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/9/2025, chuyển sang tạm giam ngày 26/9/2025 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo **T**: Ông **Lê Tiến Đ** – Luật sư của **Văn phòng L**, thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh T**; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/9/2025, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên **Trịnh Minh T** điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 70C1-187.48 đến khu vực **Cửa khẩu M thuộc ấp T, xã B, tỉnh Tây Ninh** gặp

người đàn ông tên K (không xác định được nhân thân, lai lịch) mua 200.000 đồng chất ma túy, 01 nỏ thủy tinh số tiền 50.000 đồng, thì K đồng ý bán và hẹn T chờ ở khu vực Huyện Đ (cũ) thuộc xã B, tỉnh Tây Ninh để giao ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn chờ khoảng 10 phút thì K đến, sau khi nhận chất ma túy cùng nỏ thủy tinh, T điều khiển xe mô tô đến nhà Trang Văn K1 tại ấp L, xã L, tỉnh Tây Ninh, T rủ K1 và Lê Bảo V1 đến nhà T tại ấp L, xã L, tỉnh Tây Ninh để sử dụng chất ma túy, K1 và V1 đồng ý, T điều khiển xe chở V1 về nhà, còn K1 đến sau. Sau khi K1, V1 đến nhà, T rủ vào phòng ngủ, Tiến chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy, rồi lấy chất ma túy vừa mua đổ vào nỏ thủy tinh, dùng bật lửa đốt chất ma túy hút trước, sau đó K1, V1 lần lượt cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, thì bị Công an tỉnh T phối hợp với Công an xã L bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 chai nhựa trong suốt có nắp chai màu đỏ, ở nắp chai có gắn đoạn ống tròn bằng thủy tinh trong suốt, ở đầu ống thủy tinh có ụ tròn, bên trong có chứa chất rắn màu nâu (nghĩ là chất ma túy, ký hiệu M) cùng các vật chứng khác có liên quan. Vụ việc chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T làm rõ xử lý.

Trong ngày 17/9/2025, tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể của Trịnh Minh T, Trang Văn K1, Lê Bảo V1 kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

\* Tại Kết luận giám định số 1901/KL-KTHS ngày 22/9/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh T kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn (ký hiệu M) bên trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt có một đầu là ụ tròn gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1147 gam.

Quá trình điều tra, Trịnh Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Cha ruột Trịnh Minh T là người có công được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang (hạng Nhì), Huân chương chiến sĩ vẻ vang (hạng Ba), Huân chương bảo vệ tổ quốc (hạng Ba), Huy chương quân kỳ quyết thắng.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số 1907/M, bên ngoài có chữ ký niêm phong của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý Tạ Minh P và dấu tròn giáp lai màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh T, sau giám định còn lại 0,1049 gam chất ma túy, loại Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt có nắp chai màu đỏ, ở nắp chai có gắn 02 đoạn ống nhựa màu trắng (đã qua sử dụng); 02 (hai) bật lửa (đã qua sử dụng) chuyển Cơ quan Thi hành án chờ xử lý.

Cáo trạng số: 63/CT-VKSKV-12 ngày 07/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trịnh Minh T về tội “Tổ chức

sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa sơ thẩm:***

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Trịnh Minh T** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Trịnh Minh T** từ 07 năm đến 08 năm tù.

Do bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo **T**, Luật sư **Lê Tiến Đ** trình bày tranh luận: Thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm đến 08 năm tù là quá nặng. Bị cáo phạm tội có tính chất giản đơn, không gian manh xảo quyết; bị cáo có nhân thân tốt, bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ công an, cha ruột của bị cáo được tặng nhiều huân, huy chương. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 04 đến 05 năm tù.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, chăm sóc hai con nhỏ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **công an tỉnh T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 21 giờ ngày 17/9/2025, tại nhà **Trịnh Minh T** thuộc **ấp L, xã L, tỉnh Tây Ninh**, **Trịnh Minh T** chuẩn bị **bộ D2** sử

dụng ma túy, cung cấp chất ma túy để tổ chức cho **Trang Văn K1**, **Lê Bảo V1** sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1147 gam thì bị bắt quả tang. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo **Trịnh Minh T** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Nên cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, biết rõ thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo một mức án nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha ruột của là người có công được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang (hạng Nhì), Huân chương chiến sĩ vẻ vang (hạng Ba), Huân chương bảo vệ tổ quốc (hạng Ba), Huy chương quân kỳ quyết thắng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số 1907/M, bên ngoài có chữ ký niêm phong của giám định viên **Nguyễn Văn N**, trợ lý **Tạ Minh P** và dấu tròn giáp lai màu đỏ của **Phòng K2 Công an tỉnh T**. Sau giám định còn lại 0,1049 gam chất ma túy, loại Methamphetamine là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5.2] Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt có nắp chai màu đỏ, ở nắp chai có gắn 02 đoạn ống nhựa màu trắng (đã qua sử dụng); 02 (hai) bật lửa (đã qua sử dụng) bị cáo dùng để tổ chức sử dụng ma túy, không còn giá trị kinh tế nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Đối với các đối tượng và hành vi có liên quan khác:

[6.1] Đối với người tên K mà Trịnh Minh T khai đã bán chất ma túy cho T, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[6.2] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trịnh Minh T, Trang Văn K1, Lê Bảo V1, Công an xã L, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[7] Xét lời trình bày của Luật sư Lê Tiến Đ bào chữa cho bị cáo T về đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 04 năm đến 05 năm tù là không có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Minh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Minh T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/9/2025.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số 1907/M, bên ngoài có chữ ký niêm phong của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý Tạ Minh P và dấu tròn giáp lai màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh T. Sau giám định còn lại 0,1049 gam chất ma túy, loại Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt có nắp chai màu đỏ, ở nắp chai có gắn 02 đoạn ống nhựa màu trắng (đã qua sử dụng); 02 (hai) bật lửa (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12, thuộc Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh)

3. Án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trịnh Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT. TANDTC (Vụ 1);
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12 - TN;
- CQ THAHS CA tỉnh Tây Ninh;
- P THADS khu vực 12 - TN;
- Phân trại tạm giam Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Chí Nguyễn**



